TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 57/2020/DS-ST
Ngày: 29-5-2020
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy
Các hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Phan Văn Tao
2/ Bà Trần Thị Bích Liên

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 499/2019/TLST-DS ngày 24/12/2019 về việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 236/2020/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 336/2020/QĐST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng

Địa chỉ trụ sở: Tầng 2, Tòa nhà REE Tower, Số 9 đường Đoàn Văn Bơ, Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng Giang – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hồng Q – Sinh năm: 1994 – *Có đơn xin xét xử vắng mặt*

Địa chỉ liên lạc: Tầng 8, Tòa nhà Cộng Hòa Garden, Số 20 Đường Cộng Hòa, Phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Lê Thanh H – Sinh năm: 1979 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Lê Hồng Q trình bày:

Ngày 06/8/2016, ông Lê Thanh H vay của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (sau đây gọi tắt là Công ty) số tiền

53.838.295 đồng theo hợp đồng tín dụng số 20160806-700077-2136, lãi suất là 3.33%/tháng, thời hạn vay là 36 tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Công ty đã giải ngân số tiền này cho ông Lê Thanh H.

Theo hợp đồng trong 35 tháng đầu ông H phải trả mỗi tháng là 2.591.000 đồng và tháng cuối cùng trả 2.535.000 đồng.

Sau khi vay ông H đã trả được cho Công ty 7 lần với số tiền là 18.137.000 đồng, từ ngày 10/3/2017 đến nay thì ông H không trả nữa. Tính đến ngày 26/11/2019, ông H còn nợ Công ty số tiền là 75.083.000 đồng, trong đó nợ gốc là 47.674.070 đồng và nợ lãi là 27.408.930 đồng.

Nay Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu Tòa án buộc ông Lê Thanh H phải chịu trách nhiệm cá nhân trả cho Công ty toàn bộ số tiền còn nợ nêu trên. Trả làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Nguyên đơn yêu cầu không tính lãi phát sinh từ ngày 27/11/2019 cho đến khi yêu cầu thi hành án.

Tại bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là ông Lê Thanh H trình bày:

Ông Lê Thanh H xác nhận toàn bộ số tiền vay, ngày vay, lãi suất vay và thời hạn vay theo như trình bày trong đơn khởi kiện của Công ty là đúng sự thật.

Ông Lê Thanh H đồng ý số tiền nợ gốc và lãi như Công ty Tài chính yêu cầu.

Tuy nhiên, ông Lê Thanh H trình bày do hiện tại ông H đang gặp khó khăn nên không thể trả thêm cho tiền cho Công ty Tài chính nữa.

Ông Lê Thanh H không có yêu cầu phản tố.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng của Tòa án để tiếp cận công khai thu thập chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia tố tụng tại phiên tòa sơ thẩm nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

{1} Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện yêu cầu ông Lê Thanh H phải trả số tiền còn nợ theo hợp đồng tín dụng. Do đó, đây là tranh chấp dân sự về hợp đồng tín dụng. Ông Lê Thanh H có nơi cư trú tại huyện Nhà Bè nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Lê Hồng Q là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Q theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Lê Thanh H là bị đơn mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng để tiếp cận công

khai thu thập chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia tố tụng tại phiên tòa sơ thẩm nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

{2} Về yêu cầu của nguyên đơn:

Căn cứ Văn bản Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20160806-700077-2136 ngày 06/8/2016 và Văn bản phê duyệt giải ngân của Công ty có đủ cơ sở để xác định giữa ông Lê Thanh H và Công ty đã phát sinh giao dịch dân sự là vay tài sản. Về lãi suất cho vay các bên thỏa thuận là 3.33%/tháng là phù hợp với quy định tại Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tổng cộng ông Lê Thanh H còn nợ Công ty số tiền là 75.083.000 đồng. Như vậy là ông H đã vi phạm điều khoản thanh toán của hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết. Do đó, yêu cầu của nguyên đơn buộc ông H phải chịu trách nhiệm cá nhân trả nợ là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về phương thức trả nợ: Do ông H vi phạm nghĩa vụ trả nợ kéo dài làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Do vậy yêu cầu của nguyên đơn buộc ông H phải trả làm một lần toàn bộ số nợ còn thiếu ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

{**3} Về án phí:** Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;
- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự;
- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;
- Căn cứ Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1/ Buộc ông Lê Thanh H phải trả cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 75.083.000 (Bảy mươi lăm triệu không trăm tám mươi ba nghìn) đồng còn nợ theo hợp đồng tín dụng số 20160806-700077-2136 ngày 06/8/2016.

Trả làm một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Lê Thanh H chậm thi hành khoản nợ nêu trên thì ông Lê Thanh H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải trả theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận

nhưng phải phù hợp với quy định pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2/ Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm là 3.754.150 (Ba triệu bảy trăm năm mươi bốn nghìn một trăm năm mươi) đồng do ông Lê Thanh H phải chịu.

- Trả lại cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng 1.877.075 (Một triệu tám trăm bảy mươi bảy nghìn không trăm bảy mươi lăm) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0034747 ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

4/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Tao

Phạm Thị Thúy

Phạm Kim Tuyến

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thúy